

Số /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC THU HỒI ĐẤT ĐÃ CHO CÔNG TY TNHH HẢI DƯƠNG TẠI PHƯỜNG BÙI THỊ XUÂN, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 07/01/2017 của Chính phủ quy định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 121/GP-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc cho phép Công ty TNHH Hải Dương được khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ QN03, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn; Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc cho Công ty TNHH Hải Dương thuê đất để khai thác đất làm vật liệu san lấp tại Phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 114/TTr-STNMT ngày 15/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 43.000m² đất, thuộc điểm mỏ QN03, Phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn (UBND tỉnh đã cho Công ty TNHH Hải Dương thuê đất để khai thác đất làm vật liệu san lấp tại Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 27/01/2022) và giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý theo quy định. Diện tích khu vực được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ sau:

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (KTT 108 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰)	
	X(m)	Y(m)
1	1.517.853	598.619

2	1.517.790	598.629
3	1.517.806	598.735
4	1.517.591	598.786
5	1.517.643	598.531
6	1.517.840	598.549

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo bản đồ khu vực khai thác khoáng sản tỷ lệ 1:10.000 kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 121/GP-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh; Bản đồ địa chính khu đất số 2057-2021, tỷ lệ 1/2.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập ngày 15/12/2021.

Lý do thu hồi: thu hồi đất do người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Đất đai năm 2013.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- Thông báo cho Công ty TNHH Hải Dương nộp lại toàn bộ giấy tờ về quyền sử dụng đất để quản lý theo quy định;
- Chính lý hồ sơ địa chính;

2. Giao UBND thành phố Quy Nhơn chỉ đạo UBND Phường Bùi Thị Xuân tổ chức giao Quyết định thu hồi đất cho Công ty TNHH Hải Dương; trường hợp Công ty TNHH Hải Dương không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại Trụ sở UBND phường.

3. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn xác định mốc giới, quản lý chặt chẽ khu đất và đề xuất sử dụng theo quy định.

4. Tiền thuê đất kể từ ngày UBND tỉnh ký Quyết định thu hồi đất trở về trước, Công ty TNHH Hải Dương có trách nhiệm nộp đầy đủ theo thông báo của cơ quan thuế; giao Cục Thuế tỉnh thông báo tiền thuê đất đối với Công ty TNHH Hải Dương theo quy định.

5. Công ty TNHH Hải Dương có trách nhiệm nộp lại toàn bộ giấy tờ về quyền sử dụng đất để Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý theo quy định; thực hiện đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 121/GP-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Trung tâm PTQĐ tỉnh, Chủ tịch UBND Phường Bùi Thị Xuân, Giám đốc Công ty TNHH Hải Dương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh đưa Quyết định này lên Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- TTTHCB;
- Lưu: VT, K4, K16.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh